

MC-Hardener 300

Sản phẩm thẩm thấu cải thiện các bề mặt gốc xi măng.

MÔ TẢ SẢN PHẨM:

- **MC-Hardener 300** thẩm thấu vào bề mặt bê tông, silicate hóa với các thành phần có trong xi măng, làm giảm đáng kể độ lỗ rỗng trên bề mặt.
- **MC-Hardener 300** còn có thể được sử dụng để bảo dưỡng bê tông.

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Dung dịch dạng lỏng, sử dụng ngay không cần pha trộn, dùng để ngâm tẩm.
- Tăng tính kháng nước và độ cứng bề mặt cũng như khả năng liên kết bụi/ bột trên bề mặt.
- Tăng khả năng chống mài mòn của bề mặt gốc xi măng.
- Tăng cường độ kéo và độ bền kéo của bề mặt gốc xi măng.
- Tăng khả năng chống sương muối của bề mặt gốc xi măng.
- Chứng nhận tuân theo EN 1504-2.

LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Ngâm tẩm các bề mặt kiểm, gốc xi măng như bê tông và vữa.
- Ngâm tẩm trên sàn công nghiệp làm bằng vữa xi măng.
- Bảo dưỡng các cấu trúc bê tông và lớp nền xi măng.
- Nguyên tắc 1 và 5, thủ tục 1.2 và 5.2.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG:

- **Chuẩn bị bề mặt:**
 - **MC-Hardener 300** có thể được sử dụng trên nền bê tông và vữa ngay khi bề mặt có thể đi lại được.
 - Khi thi công **MC-Hardener 300** trên các bề mặt bê tông hiện có hoặc đã qua sử dụng, vui lòng lưu ý bảng thông tin “Tư vấn ứng dụng chung cho MC-Estripox - yêu cầu và chuẩn bị bề mặt kết cấu”.
 - Không cho phép sử dụng cùng với các chất có chứa dầu bám trên bề mặt bê tông, ví dụ: dầu tháo dỡ ván khuôn, hoặc chất bảo dưỡng gốc paraffin.
 - Sau khi làm sạch lớp nền, bề mặt phải được làm ướt nhưng không để đọng nước. Nên dùng dụng cụ bơm phun, ví dụ MC-Spezialspritze hoặc vòi để làm ướt.
 - **MC-Hardener 300** có thể được thi công ngay sau khi bề mặt được làm ẩm.
- **Thi công:**
 - Lăn/ Quét/ Phun **MC-Hardener 300** một cách đồng đều (ví dụ với bơm phun Gloria hoặc con lăn lông ngán), liều lượng từ 100 đến 200 g/m².
 - Dùng chổi cứng để quét **MC-Hardener 300** theo phương ngang để thẩm thấu vào bề mặt kết cấu dễ dàng. Sau đó quét lại lần hai theo phương vuông góc. Khả năng tiêu thụ và thẩm thấu của **MC-Hardener 300** phụ thuộc vào độ rỗng của lớp nền. Nên thi công **MC-Hardener 300** theo nhiều lớp để tăng hiệu quả chống thấm.
 - Sau 20 - 45 phút, phản ứng silicate bắt đầu khiến bề mặt trơn trượt. Trong thời gian phản ứng này, bề mặt phải được giữ ẩm, ví dụ: phun sương với nước mà không rửa sạch vật liệu. Nếu **MC-Hardener 300** được sử dụng như chất bảo dưỡng, bề mặt phải được giữ ẩm tối thiểu 24 giờ.
- **Tẩy rửa:**
 - Sử dụng nước và thanh gạt cao su để loại bỏ hợp chất và phòng xả nước trên bề mặt và quét vật liệu dư thừa. Lặp lại quy trình này cho đến khi bê tông có lớp sơn mờ và không có vị trí trơn trượt nào tồn tại.

- Nếu cần thiết, hãy thực hiện các phương pháp vệ sinh khác sau khi xử lý.
- **Thi công trên liên kết lớp nền:** Nếu **MC-Hardener 300** được sử dụng để cải thiện độ bền chịu kéo của các lớp liên kết, bề mặt nên được làm nhám trước khi thi công, (ví dụ: phun bi làm sạch) và đợi tối thiểu một tuần trước khi sửa. MC-Estripox Protect được sử dụng làm lớp kết nối.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Đặc tính	Đơn vị	Thông số	Ghi chú
Khối lượng riêng	g/cm ³	Khoảng 1.15	
Định mức sử dụng	g/m ²	100 - 200	Tùy thuộc vào bề mặt nền
Độ sâu thâm nhập	Mm	≥ 5	EN 1504-2
Tăng khả năng chống mài mòn	%	> 30	EN ISO 5470-1
Chống va đập	Nm	≥ 10	Cấp II theo EN ISO 6272-1
Tính thấm nước mao quản	Kg/m ² h ^{0.5}	< 0.1	EN 1062-3
Thời gian ổn định	Phút	60	Tối thiểu
Điều kiện thi công	°C	≥ 5 ≥ 30	Không khí, vật liệu và nhiệt độ lớp nền

* Tất cả các giá trị kỹ thuật trên là kết quả được thực hiện trong phòng thí nghiệm ở 21°C ±2°C và độ ẩm tương đối 50%.
Để xác định thông số kỹ thuật trong các điều kiện cụ thể, cần thực hiện các thử nghiệm phù hợp sơ bộ trong điều kiện thi công thực tế.

THÔNG TIN SẢN PHẨM:

Trạng thái	Lỏng
Bảo quản	Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát và thông gió.
Màu sắc	Trong suốt
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất nếu lưu trữ đúng cách và chưa mở nắp thùng.
Đóng gói	Can 30 kg/ Thùng 200 kg.
Kiểm soát chất lượng nội bộ	EN ISO 9001
Xử lý	Vì lợi ích của môi trường xin hãy làm sạch các gói hoàn toàn.

Lưu ý: Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành 08/2026. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.